TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HS-ST
Ngày: 20/12/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Lê Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Huỳnh Thị Bích Vân.

2/ Ông Ngô Văn Đức.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trương Hữu Lộc - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Ba Tri.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa:*** Ông Huỳnh Văn Thạo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST – HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Hữu N, sinh ngày 01/4/1992; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú:, ấp An B, xã A, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Ng, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1967; Vợ con chưa có; Có 01 em sinh năm 1996; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Về nhân thân: Lúc nhỏ sinh sống với cha mẹ, học văn hóa đến lớp 8 thì nghỉ học ở nhà. Ngày 20/11/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 06 năm tù về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều

133 Bộ luật Hình sự năm 1999, 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt chung 06 năm 09 tháng tù. Sau đó chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Thạnh Hòa, tỉnh Long An, đến ngày 23/11/2017 thì chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 18/12/2019, bị Trưởng Công an xã An Hòa Tây xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi phạm tội, đến ngày 20/7/2023 bị Công an huyện Ba Tri xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/9/2023 tại xã A, huyện B cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ca Lê Hoài A, sinh năm 1994; (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1997; (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người chứng kiến:*

1. Ngô Tấn Đ, sinh năm 2000; (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Nguyễn Văn S, sinh năm 1967; (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Hữu N – sinh năm 1992 cư ngụ ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/6/2023, Bùi Hữu N mượn xe mô tô hiệu Wave biển số 71B4-504.51 của Ca Lê Hoài A – sinh năm 1994 ngụ khu phố A, thị trấn T, huyện B một mình điều khiển vào khu phố 1, thị trấn B gặp đối tượng tên S (không rõ nhân thân lai lịch) mua 150.000 đồng ma túy và đổi túi cá lóc cho S lấy 01 ống hút được hàn kín hai đầu và 01 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa chất ma túy định đem về nhà sử dụng. Sau khi nhận ma túy, N lấy 01 đoạn ống hút được hàn kín hai đầu để vào bên trong băng gạc y tế đang băng ở gót chân trái và lấy 01 túi nilon có chứa chất ma túy kẹp vào ba ga xe mô tô biển số 71B4-504.51. Sau đó, N điều

khiển xe mô tô đến nhà trọ M tại khu phố A, thị trấn T chở Trần Minh Q – sinh năm 1998 đến nhà Ca Lê Hoài A chơi rồi điều khiển xe về nhà. Khi đến khu vực đê quốc phòng thuộc khu phố A, thị trấn T, N dừng xe lại, lấy túi ma túy trên ba ga để xuống đất rồi đi vệ sinh thì bị Lực lượng phòng chống ma túy Đồn Biên phòng Hàm Luông và Công an thị trấn T phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ, gồm:

- Thu giữ khi khám nghiệm hiện trường:

+ Thu trên mặt đường đê quốc phòng cách trục bánh trước xe mô tô biển số 71B4-504.51 là 0,4m, cách lề phải theo hướng xe lưu thông là 0,4m gồm: 01 túi nilon màu trắng kích thước 0,07m x 0,11m được hàn kín bốn mặt cạnh, hai đầu túi có dạng hình răng cưa, trên thân túi có bốn hàng chữ và số màu đen gồm: 507; X221201; NSX 122022; HSD 122025 được cho vào túi nilon màu trắng hàn kín 3 phía, phía còn lại có rãnh khép màu đỏ niêm phong trong phong bì ký hiệu K01; chưa xử lý.

+ 01 mô tô hiệu Wave biển số 71B4-504.51, Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho chủ sở hữu là Ca Lê Hoài A.

- Thu giữ khi bắt quả tang:

+ Thu giữ bên trong băng vải thun dài 100cm đang băng ở vùng gót chân trái của Bùi Hữu Nghị 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu, kích thước 0,7cm x 3,5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi ma túy. Tiến hành niêm phong đoạn ống hút bằng nhựa trong phong bì ký hiệu T01, niêm phong băng vải thun vào trong phong bì ký hiệu T03, chưa xử lý.

+ Thu trong túi quần phía trước bên phải của Bùi Hữu N: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì có ký hiệu T02. Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho chủ sở hữu là Nguyễn Thị Nh.

Tại Bản kết luận giám định số 460/2023/KL-KTHS ngày 24/6/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,7111gam. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu T01 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,1322gam. Hoàn lại mẫu vật ký

hiệu K01, T01 sau giám định đã được niêm phong có khối lượng lần lượt là 0,5755 gam và 0,0806 gam.

Tại Bản Cáo trạng số: 45/CT-VKSBT ngày 03/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri truy tố bị cáo Bùi Hữu N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Bùi Hữu N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đồng thời đề nghị:

* Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Hữu N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy và vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 túi nilon màu trắng kích thước 0,07m x 0,11m, hai đầu túi có dạng hình răng cưa, trên thân túi có bốn hàng chữ và số màu đen gồm: 507; X221201; NSX 122022; HSD 122025; 01 băng vải thun dài 100cm; 01 băng gạc y tế được niêm phong trong các phong bì số 460/2023 được niêm phong bằng chữ ký tên và viết họ tên của Vũ Văn Định, Nguyễn Ngọc Minh, Phan Trung Trực đồng thời có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre, 01 phong bì màu trắng được niêm phong bằng chữ ký tên và viết họ tên của Phan Đình Hoàng, Trần Văn Vũ và dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre và 01 phong bì ký hiệu T03 được niêm phong bằng chữ ký tên và viết họ tên của Phan Đình Hoàng, Trương Minh Châu, Vũ Văn Định, Nguyễn Văn S, Ngô Tấn Đ, Bùi Hữu N, Võ Huy Khánh và dấu hình tròn màu đỏ của Công an thị trấn Tiệm Tôm.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả:

+ 01 mô tô hiệu Wave biển số 71B4-504.51 cho chủ sở hữu là Ca Lê Hoài A.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là Nguyễn Thị Nh.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Hữu N đã khai nhận toàn bộ hành vi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy đã thực hiện như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ca Lê Hoài A trình bày: Ngày xảy ra vụ án bị cáo có mượn xe mô tô hiệu Wave biển số 71B4-504.51 của anh để đi công việc. Sau đó, bị cáo dùng phương tiện này để đi mua ma túy thì anh không biết. Hiện anh đã được Cơ quan điều tra xử lý giao trả xe môtô nêu trên nên anh không có yêu cầu gì trong vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Nh trình bày: Bà là mẹ ruột của bị cáo. Trước ngày xảy ra vụ án, bị cáo có mượn điện thoại OPPO màu đen của bà để chơi game. Chiếc điện thoại này là điện thoại mà khi Cơ quan chức năng khám xét bắt quả tang thu được trong quần phía trước bên phải của bị cáo. Việc bị cáo dùng điện thoại này để làm gì, sau đó để bị bắt thì bà không biết. Hiện bà đã được Cơ quan điều tra xử lý giao trả chiếc điện thoại nêu trên nên bà không có yêu cầu gì trong vụ án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm. Bị cáo xin HĐXX xem xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ca Lê Hoài A và Nguyễn Thị Nh, người chứng kiến Ngô Tấn Đ và Nguyễn Văn S vắng mặt. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai rõ trong quá trình điều tra vụ án. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên trong vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Bùi Hữu N là phù hợp với với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với vật chứng thu giữ và kết luận giám định, phù hợp kết quả khám nghiệm hiện trường, biên bản bắt quả tang, phù hợp kết quả thực nghiệm điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy, nên Bùi Hữu N đã có hành vi mua và cất giữ trái phép tổng cộng 0,8433gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang vào khoảng 12 giờ ngày 23/6/2023 tại khu phố A, thị trấn T, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Bùi Hữu N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi mua và cất giữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành, đủ tuổi và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, từng bị kết án bằng hình phạt tù giam về các tội xâm phạm sở hữu của người khác, từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không biết cải sửa bản thân, trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội mới. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và với tính chất hành vi của bị cáo, HĐXX xét thấy cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo nhằm giúp bị cáo từ bỏ chất ma túy để trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa chung trước thực trạng tệ nạn ma túy đang ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện nhà.

[5] Về tình tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s

khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với ma túy và vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 túi nilon màu trắng kích thước 0,07m x 0,11m, hai đầu túi có dạng hình răng cưa, trên thân túi có bốn hàng chữ và số màu đen gồm: 507; X221201; NSX 122022; HSD 122025; 01 băng vải thun dài 100cm; 01 băng gạc y tế được niêm phong trong các phong bì số 460/2023 được niêm phong bằng chữ ký tên và viết họ tên của Vũ Văn Định, Nguyễn Ngọc Minh, Phan Trung Trực đồng thời có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre, 01 phong bì màu trắng được niêm phong bằng chữ ký tên và viết họ tên của Phan Đình Hoàng, Trần Văn Vũ và dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre và 01 phong bì ký hiệu T03 được niêm phong bằng chữ ký tên và viết họ tên của Phan Đình Hoàng, Trương Minh Châu, Vũ Văn Định, Nguyễn Văn S, Ngô Tấn Đ, Bùi Hữu N, Võ Huy Khánh và dấu hình tròn màu đỏ của Công an thị trấn Tiệm Tôm. Do đây là chất cấm, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 mô tô hiệu Wave biển số 71B4-504.51, Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho chủ sở hữu là Ca Lê Hoài A, do anh Hoài A không biết bị cáo sử dụng để làm phương tiện đi mua chất ma túy là phù hợp với quy định pháp luật nên được HĐXX ghi nhận.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho cho chủ sở hữu là Nguyễn Thị Nh, do bà Nh không biết bị cáo dùng vào việc gì là phù hợp với quy định pháp luật nên được HĐXX ghi nhận.

[8] Đối với đối tượng tên Sẹo mà Bùi Hữu N khai mua ma túy của Sẹo về sử dụng nhưng do không xác định được nhân thân, lai lịch; đồng thời, ngoài lời khai của Bùi Hữu N không có chứng cứ nào khác chứng minh S bán ma túy cho Nghị nên không xem xét xử lý là đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Bùi Hữu N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Hữu N 01(Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy và vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 túi nilon màu trắng kích thước 0,07m x 0,11m, hai đầu túi có dạng hình răng cưa, trên thân túi có bốn hàng chữ và số màu đen gồm: 507; X221201; NSX 122022; HSD 122025; 01 băng vải thun dài 100cm; 01 băng gạc y tế được niêm phong trong các phong bì số 460/2023 được niêm phong bằng chữ ký tên và viết họ tên của Vũ Văn Định, Nguyễn Ngọc Minh, Phan Trung Trực đồng thời có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre, 01 phong bì màu trắng được niêm phong bằng chữ ký tên và viết họ tên của Phan Đình Hoàng, Trần Văn Vũ và dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre và 01 phong bì ký hiệu T03 được niêm phong bằng chữ ký tên và viết họ tên của Phan Đình Hoàng, Trương Minh Châu, Vũ Văn Định, Nguyễn Văn S, Ngô Tấn Đ, Bùi Hữu N, Võ Huy Khánh và dấu hình tròn màu đỏ của Công an thị trấn Tiệm Tôm.

(Theo phiếu nhập kho số NKTV.03 ngày 07/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri).

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả:

+ 01 mô tô hiệu Wave biển số 71B4-504.51 cho chủ sở hữu là Ca Lê Hoài A.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là Nguyễn Thị Nh.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14;

Buộc bị cáo Bùi Hữu N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định pháp luật.

**** Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Công an huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Cơ quan THAHS & HTTP Công an huyện Ba Tri;
- UBND xã A (B - Bến Tre);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Tấn Tài